

Số: /TTr-UBND

Kon Tum, ngày tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 78/2020/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp chuyên đề.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;

Căn cứ Kết luận số 110/KL-ĐKTLN ngày 08 tháng 01 năm 2024 của Đoàn kiểm tra liên ngành - Bộ Tư pháp Kết luận kiểm tra công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tại tỉnh Kon Tum (Kết luận số 110/KL-ĐKTLN); Kết luận số 05/KL-KTrVB ngày 09 tháng 01 năm 2024 của Cục kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp Kết luận kiểm tra Nghị quyết số 78/2020/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Kon Tum (Kết luận số 05/KL-KTrVB);

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp chuyên đề ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 78/2020/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Kon Tum, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019; Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 78/2020/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2020 Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Kon Tum (Nghị quyết số 78/2020/NQ-HĐND). Tuy nhiên, tại Kết luận số 110/KL-ĐKTLN và Kết luận số 05/KL-KTrVB về kiểm tra Nghị quyết số 78/2020/NQ-HĐND, trong đó có nêu:

- Tại Điều 2 Nghị quyết số 78/2020/NQ-HĐND quy định về các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, trong đó có các khoản thu tiền: *dạy tăng cường ngoại ngữ, dạy song ngữ cho trẻ từ lớp 3 đến lớp 12; tổ chức dạy học cho trẻ làm quen với ngoại ngữ ở trẻ mầm non và học sinh lớp 1, lớp 2 (Khoản 4); dạy Tin học cho học sinh lớp 1, lớp 2 (môn tự chọn và học sinh có nhu cầu) (khoản 5); học các lớp khác (ngoài học các môn học thuộc chương trình giáo dục phổ thông) ở các Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trung tâm giáo dục*

nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên công lập (Khoản 6); dạy học tăng cường đối với các môn học thuộc chương trình giáo dục phổ thông; dạy học bồi dưỡng, dạy học ôn thi (Khoản 7).

Tại Phụ lục Danh mục và nội dung hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về dịch vụ giáo dục và đào tạo (*Mã ngành 8511, 8512, 8521, 8522, 8523, 8531, 8532, 8533, 8541, 8542, 8543, 8551, 8552, 8559*); quy định về dịch vụ hỗ trợ giáo dục (*Mã ngành 8560*). Trong đó, “*dịch vụ hỗ trợ giáo dục*” gồm: *Việc cung cấp các dịch vụ giáo dục nhưng không phải là dịch vụ giảng dạy để hỗ trợ về hệ thống hoặc phương pháp giáo dục, cụ thể như: Tư vấn giáo dục, Dịch vụ hướng dẫn giáo dục, Dịch vụ kiểm định chất lượng giáo dục; Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên...*

Đối chiếu với các quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg nêu trên thì các khoản thu tiền dạy học tại các khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7 Nghị quyết số 78/2020/NQ-HĐND là các khoản thu dịch vụ giáo dục và đào tạo (*Mã ngành 8511, 8512, 8521, 8522, 8523*), không phải là các khoản thu dịch vụ hỗ trợ giáo dục (*Mã ngành 8560*). Như vậy, Nghị quyết số 78/2020/NQ-HĐND không phù hợp với Quyết định 43/2018/QĐ-TTg khi quy định các hoạt động giáo dục trong trường học là dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục.

- Tại Điều 2 Nghị quyết số 78/2020/NQ-HĐND quy định các khoản thu dịch vụ, phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập, trong đó, có quy định nội dung về *Văn phòng phẩm phục vụ kiểm tra định kỳ (Khoản 10); về nước uống cho học sinh (Khoản 13)* không đảm bảo quy định tại Khoản 2, Điều 4, Luật Giá¹. Vì vậy, việc Nghị quyết số 78/2020/NQ-HĐND quy định về các khoản thu này là chưa phù hợp với thẩm quyền, trách nhiệm được giao; đồng thời cũng không thống nhất với phạm vi điều chỉnh được xác định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 78/2020/NQ-HĐND.

Căn cứ các quy định nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 78/2020/NQ-HĐND là cần thiết, đảm bảo quy định.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích: Bãi bỏ Nghị quyết số 78/2020/NQ-HĐND do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết: Đảm bảo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019; Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định việc quản lý trong các cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và các văn bản khác có liên quan; Kết luận số 110/KL-ĐKTLN của Đoàn kiểm tra liên ngành - Bộ Tư pháp²

¹ *Dịch vụ* là hàng hóa có tính vô hình, quá trình sản xuất và tiêu dùng không thể tách rời nhau.

² Kết luận kiểm tra công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tại tỉnh Kon Tum.

và Kết luận số 05/KL-KTrVB của Cục kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp³.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Căn cứ các quy định pháp luật liên quan, kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Thông báo số 07/TB-TTHĐND ngày 06 tháng 3 năm 2024 về đề nghị xây dựng Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 78/2020/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo đúng quy trình, quy định, cụ thể:

Bộ phận soạn thảo đã dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh (*sau đây gọi chung là hồ sơ trình*), xin ý kiến góp ý trong nội bộ đơn vị và hoàn thiện hồ sơ trình gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tham gia góp ý⁴; đồng thời, đăng tải dự thảo Nghị quyết trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và Website của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trên cơ sở ý kiến góp ý bằng văn bản của 43 cơ quan, đơn vị (*16 Sở, ban ngành⁵, 08 Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố⁶, 19 đơn vị trực thuộc Sở⁷*). Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến tham gia⁸ và hoàn thiện hồ sơ trình gửi Sở Tư pháp thẩm định⁹.

Tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 131/BC-STP ngày 26 tháng 3 năm 2024, Sở Giáo dục và Đào tạo¹⁰ hoàn thiện hồ sơ trình xin ý kiến Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh bằng hình thức gửi Phiếu lấy ý kiến¹¹. Sau khi nhận được Phiếu ý kiến của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo đã rà soát, tiếp thu, giải trình toàn bộ ý kiến tham gia và tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ trình, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo đúng quy trình, quy định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

Ngoài phần căn cứ, Nghị quyết dự kiến gồm có 02 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết

³ Kết luận kiểm tra Nghị quyết số 78/2020/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.

⁴ Văn bản số 417/SGDĐT-KHTC ngày 08 tháng 3 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

⁵ Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Sở Ngoại vụ, Sở Xây dựng, Sở Y tế, Thanh tra tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giao thông vận tải, Cục thuế tỉnh, Ban Dân tộc, Công an tỉnh.

⁶ UBND huyện Ngọc Hồi, UBND huyện Tu Mơ Rông, UBND huyện Đăk Tô, UBND huyện Sa Thầy, UBND huyện Kon Plông, UBND huyện Ia HD'rai, UBND huyện Kon Rẫy, UBND huyện Đăk Glei.

⁷ Trường THCS-THSP Lý Tự Trọng, Trường PT DTNT Sa Thầy, Trường THPT Quang Trung, Trường Mầm non THSP Kon Tum, Trường THPT Nguyễn Văn Cừ, Trường THPT Lê Lợi, Trường THPT Kon Tum, Trường Tiểu học THSP Ngụ Như Kon Tum, Trường THPT Chu Văn An, Trường PT DTNT Đăk Glei, Trường THPT Ngô Mây, Trường THPT Phan Bội Châu, Trường THPT Nguyễn Du, Trường PT DTNT Đăk Tô, Trường PT DTNT Đăk Hà, Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành, Trường THPT Lương Thế Vinh, Trường THPT Trường Chinh, Trường THCS-THPT Liên Việt Kon Tum, Trường THPT Duy Tân, Trường PT DTNT Kon Rẫy, Trường THPT Trường Chinh, Trường PT DTNT Tu Mơ Rông.

⁸ Báo cáo số 122/BC-SGDĐT ngày 21 tháng 3 năm 2024.

⁹ Văn bản số 515/SGDĐT-KHTC ngày 21 tháng 3 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

¹⁰ Báo cáo số 131/BC-SGDĐT ngày 27 tháng 3 năm 2024.

¹¹ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất chủ trương lấy phiếu tại Văn bản số 2239/VP-KGVX ngày 03 tháng 4 năm 2024.

Bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 78/2020/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Điều khoản thi hành

(Hồ sơ kèm theo: Dự thảo Nghị quyết, Báo cáo thẩm định số 131/BC-STP ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Sở Tư pháp và các văn bản liên quan).

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban KT-NS, Ban VH-XH HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Giáo dục và Đào tạo,
Tài chính, Tư pháp;
- CVP, PCVP UBND tỉnh phụ trách;
- Lưu VT, KTTH, KGVX.THT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Ngọc